

Số: /QĐ-SNV

Hà Tĩnh, ngày

tháng 12 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Sở Nội vụ**

#### **GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;*

*Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;*

*Căn cứ Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ;*

*Căn cứ Công văn số 655/TT-VP ngày 02/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023;*

*Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Sở.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Sở Nội vụ đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn (*Có Kế hoạch thanh tra, kiểm tra kèm theo*).

**Điều 2.** Chánh Thanh tra Sở căn cứ Kế hoạch thanh tra, kiểm tra và nội dung thanh tra, kiểm tra được phê duyệt tại Quyết định này, tham mưu và thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Thanh tra Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Đạo**

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH**  
**THANH TRA, KIỂM TRA NĂM 2023 CỦA SỞ NỘI VỤ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày /12/2022 của Sở Nội vụ)

Thực hiện Công văn số 655/TT- VP ngày 02/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023; xét tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực thuộc ngành Nội vụ của các đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Thanh tra, kiểm tra nhằm phát huy các ưu điểm và kết quả đạt được; phát hiện các nhân tố tích cực, điển hình, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương kịp thời các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, đánh giá việc thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý về công tác thuộc các lĩnh vực ngành Nội vụ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; phát hiện bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục, đồng thời để phòng ngừa, phát hiện sai sót trong công tác quản lý và việc thực hiện chính sách, pháp luật; xử lý và đề nghị xử lý hành vi vi phạm pháp luật để giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật và khắc phục những tồn tại, khuyết điểm, hạn chế trong công tác thuộc các lĩnh vực ngành Nội vụ.

**2. Yêu cầu**

Hoạt động thanh tra, kiểm tra phải đảm bảo đúng pháp luật, chính xác, khách quan, trung thực, kịp thời, không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, kiểm tra. Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm đạo đức công vụ, buông lỏng quản lý, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu, việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phối hợp để tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra. Ngoài tổ chức thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, tăng cường công tác kiểm tra đột xuất.

**II. NỘI DUNG CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA**

**1. Nội dung thanh tra, kiểm tra**

- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định tại các văn bản: Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ; Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính; Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về: Tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp nhà nước và quản lý biên chế công chức, vị trí việc làm và số lượng viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội được giao sử dụng biên chế công chức.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm: Tuyển dụng, sử dụng, nâng ngạch, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch; quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, số lượng cấp phó, bố trí, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, biệt phái; kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu; chế độ, chính sách; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ; đánh giá, xếp loại chất lượng; quản lý hồ sơ; thực hiện hợp đồng lao động; văn hóa, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, tôn giáo, văn thư, lưu trữ, thanh niên, thực hiện dân chủ cơ sở và các công tác liên quan đến ngành Nội vụ.

- Kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND; Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND; Kết luận số 29/2021/KL-TU ngày 22/7/2021 của Thường trực Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; theo nội dung đơn, thư và các vấn đề liên quan.

## **2. Thời gian, đối tượng thanh tra, kiểm tra**

*(Có danh mục các cuộc thanh tra, kiểm tra kèm theo)*

Tùy tình hình cụ thể, Sở Nội vụ, Thanh tra Sở sẽ quyết định kiểm tra đối với các đơn vị ngoài đối tượng tại danh mục nói trên.

Đối với thanh tra, kiểm tra công vụ: Sở Nội vụ sẽ chủ trì, phối hợp triển khai, thực hiện kế hoạch thanh tra công vụ năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **III. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO; PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC XÂY DỰNG NGÀNH**

#### **1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo<sup>1</sup>.

- Nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định; công khai lịch tiếp công dân trên cổng thông tin điện tử của cơ quan. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp; tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung ở những lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp; không để phát sinh “điểm nóng”.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả việc quản lý, khai thác; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo gắn với bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ để việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

#### **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN)<sup>2</sup> nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất

<sup>1</sup> Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Tố cáo năm 2018, các Nghị định quy định chi tiết thi hành các Luật này, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư, giải quyết KN,TC; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KN,TC; các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, các chỉ thị, kết luận, chương trình và kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh,...

<sup>2</sup> Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật PCTN, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác PCTN; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng

và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, PCTN khu vực ngoài nhà nước, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng; tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Văn bản số 6549/UBND-NC ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực, đặc biệt trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức...; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và trong việc chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về PCTN; tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật PCTN. Đôn đốc việc thực hiện kết luận, chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật PCTN, tiêu cực.

### **3. Công tác xây dựng ngành**

- Tập trung triển khai Luật Thanh tra (sửa đổi) và các Nghị định hướng dẫn, thi hành Luật Thanh tra sau khi được ban hành; tiếp tục rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và PCTN, chú trọng các quy định về tăng cường trách nhiệm và kỷ luật, kỷ cương. Nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành Thanh tra.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kết luận 05-KL/TU ngày 29/6/2016 của

---

cường lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng cơ quan thanh tra trong sạch, vững mạnh; xây dựng văn hóa, đạo đức nghề nghiệp thanh tra gắn với đạo đức công chức, công vụ, kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm theo Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Trung tập lực lượng công tác viên thanh tra tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ để đáp ứng yêu cầu hoạt động của công tác thanh tra, kiểm tra.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền và bảo đảm kinh phí hoạt động thanh tra, kiểm tra. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị về thanh tra, kiểm tra (theo thẩm quyền và được Ủy ban nhân dân tỉnh giao).

Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cung cấp các tài liệu pháp lý có liên quan đến nội dung thanh tra, kiểm tra; cử công chức tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra và đề xuất các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất (khi thấy cần thiết). Thanh tra Sở căn cứ kế hoạch tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện đảm bảo đúng thời gian, nội dung và đối tượng theo kế hoạch đề ra.

### **2. Trách nhiệm và quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

- Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác khi nhận được yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thực hiện và trả lời bằng văn bản về việc thực hiện yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý đó.

- Tạo điều kiện thuận lợi, phối hợp tốt với Đoàn thanh tra, kiểm tra của Sở Nội vụ trong quá trình thanh tra, kiểm tra tại đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra;

- Thực hiện việc xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có) báo cáo về Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Sở Nội vụ./.

**DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA, KIỂM TRA**  
(Kèm theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Sở Nội vụ)

<b>STT</b>	<b>Đối tượng thanh tra, kiểm tra</b>	<b>Thời kỳ thanh tra, kiểm tra</b>	<b>Thời gian tiến hành</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
1	Thanh tra công vụ tại UBND huyện Can Lộc và các đơn vị trực thuộc	Từ 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra	Quý I/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ
2	Thanh tra công vụ tại Sở Ngoại vụ và các đơn vị trực thuộc	Từ 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra	Quý II/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ
3	Kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức tại một số cơ quan, đơn vị	Từ 01/01/2021 đến thời điểm kiểm tra	Quý II/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng chuyên môn của Sở Nội vụ
4	Kiểm tra tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, quản lý, sử dụng viên chức, văn thư, lưu trữ Nhà nước tại Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh	Từ 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra	Quý II/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ
5	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật tại một số hội, quỹ	Từ 01/01/2021 đến thời điểm kiểm tra	Quý III/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ
6	Kiểm tra tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, quản lý, sử dụng viên chức, văn thư, lưu trữ Nhà nước tại Trường Đại học Hà Tĩnh	Từ 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra	Quý III/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ
7	Kiểm tra việc điều động, luân chuyển công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại một số đơn vị	Từ 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra	Quý IV/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng chuyên môn của Sở Nội vụ



8	Kiểm tra hành chính tại một số đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ	Từ 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra	Quý IV/2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng chuyên môn của Sở Nội vụ
9	Kiểm tra tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm tại một số trường học trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Từ 01/01/2022 đến thời điểm kiểm tra	Trong năm 2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ
10	Kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ	Từ 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra	Trong năm 2023	Thanh tra Sở Nội vụ	Phòng Cải cách hành chính và Văn thư lưu trữ